

TÌM HIỂU CÁC QUY ĐỊNH VỀ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG

*Nguyễn Thị Hoa Tâm**

Doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động (XKLĐ) là doanh nghiệp (DN) thực hiện các chức năng như khảo sát thị trường lao động (LĐ) ở nước ngoài để tìm kiếm người sử dụng lao động (NSDLĐ), ký kết các hợp đồng (HĐ) cung ứng lao động, quản lý và bảo vệ người lao động (NLĐ) trong thời gian làm việc ở nước ngoài. Doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động là một loại chủ thể không thể thiếu của quan hệ XKLĐ. Tuy nhiên, không phải bất cứ DN nào cũng có thể tham gia hoạt động XKLĐ. Pháp luật đã có các quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động XKLĐ; về định chỉ, thu hồi, đổi giấy phép hoạt động XKLĐ.

1. Các doanh nghiệp được cấp giấy phép hoạt động xuất khẩu lao động

Do nhu cầu mở rộng, đa dạng hóa hình thức, thị trường, ngành nghề XKLĐ và để phù hợp với cơ chế thị trường nhằm đáp ứng yêu cầu của đối tác nước ngoài về số lượng, chất lượng LĐ nhập khẩu, Nhà nước đã quy định các loại DN được cấp phép hoạt động XKLĐ bao gồm:

- Doanh nghiệp nhà nước ;
- Công ty cổ phần mà Nhà nước giữ cổ phần chi phối ;
- Doanh nghiệp thuộc cơ quan Trung ương các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và doanh nghiệp thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;

Các doanh nghiệp khác do Thủ tướng Chính phủ xem xét và quyết định (Điều 8-Nghị định số 81/2003/NĐ-CP, ngày 17/7/2003 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Bộ luật Lao động về người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Sau đây gọi tắt là Nghị định 81).

Hiện nay, yêu cầu mở rộng các loại hình DN hoạt động XKLĐ ngày càng trở nên cấp thiết. Theo Luật Doanh nghiệp năm 1999 và Luật Thương mại năm 1997, các loại DN đủ điều kiện theo quy định đều được hoạt động thương mại dịch vụ trong các lĩnh vực và tại các địa bàn mà pháp luật không cấm. Xuất khẩu lao động cũng là một hoạt động mang tính kinh tế nên không nằm ngoài danh mục được phép kinh doanh dịch vụ, nhằm phát huy tiềm năng của các thành phần kinh tế, tạo nội lực cho DN Việt Nam.

Chủ trương đa dạng loại hình DN XKLĐ nhằm đáp ứng các đòi hỏi về việc tạo thêm việc làm ngoài nước để giảm áp lực việc làm trong nước do tỷ lệ LĐ không có việc làm ở thành thị còn khá cao, hệ số sử dụng thời gian LĐ ở nông thôn còn rất thấp. Các DN ngoài khu vực nhà nước thường rất năng động trong việc tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường để đưa LĐ đi làm việc ở nước ngoài, linh hoạt khi thực hiện HĐ với đối tác, NLĐ. Chẳng hạn, doanh nghiệp sẵn sàng ứng trước tiền thay NLĐ, nộp phạt cho phía nước ngoài khi có sự vi phạm HĐ để giữ thị trường hay chấp nhận thế chấp quyền sử dụng đất, cho NLĐ vay tiền không cõi thế chấp để đi XKLĐ, mục đích là tạo được uy tín cho DN, tạo được nguồn LĐ dồi dào... Một minh chứng cụ thể về hoạt động có hiệu quả của một loại hình doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước là Công ty trách nhiệm hữu hạn Đỉnh Vàng (Hải Phòng). Tuy mới

* Thạc sỹ Luật học, Giảng viên Trường Cao đẳng Kinh tế đối ngoại thuộc Bộ Thương mại

chính thức đi vào hoạt động từ tháng 10/2001 đến nay đã đưa được gần 3.000 LĐ đi làm việc tại Đài Loan, Nhật Bản, Malaysia v.v. Doanh nghiệp đầu tư vốn lớn trên 20 tỷ đồng xây dựng các cơ sở dạy nghề cho LĐ đi xuất khẩu tại Hải Phòng và TP Hồ Chí Minh. DN này có nhiều hình thức hỗ trợ NLĐ như NLĐ không những không phải nộp tiền thế chấp mà còn được cho vay (500USD/người) không lãi để làm thủ tục XKLĐ. Kết quả sau 2 năm thực hiện đưa LĐ đi làm việc ở nước ngoài chưa có trường hợp nào DN đưa đi bị đối tác trả về do vi phạm HĐ (trừ 01 trường hợp đơn phương chấm dứt HĐ)¹.

Đến đầu năm 2004 cả nước có 153 DN được cấp phép hoạt động XKLĐ, trong đó 15 DN XKLĐ là chức năng chính, 134 DN sản xuất, kinh doanh ngành nghề khác được bổ sung chức năng XKLĐ, 4 DN tư nhân được tham gia thí điểm XKLĐ theo chỉ đạo của Chính phủ.

Điều 8 khoản 4 Nghị định 81 quy định các DN khác có thể được cấp giấy phép hoạt động xuất khẩu do Thủ tướng Chính phủ xem xét và quyết định. Hiện nay đây chính là loại hình DN tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần. Tuy nhiên việc mở rộng phạm vi các doanh nghiệp được phép hoạt động xuất khẩu lao động cũng cần thời gian thử nghiệm, rút kinh nghiệm, thẩm định hiệu quả trước khi thực hiện trên quy mô lớn. Chẳng hạn, Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc Dân (Hà Nội); Công ty trách nhiệm hữu hạn Thuận Thảo (TP.Hồ Chí Minh) là những DN tư nhân đang dần dần khẳng định sự đóng góp của mình vào chủ trương đa dạng loại hình DN tham gia XKLĐ bằng hoạt động hiệu quả, tuân thủ pháp luật, đảm bảo quyền lợi NLĐ và DN XKLĐ. Trong tương lai nếu thấy cần thiết Nhà nước sẽ mở rộng hơn các đối tượng được cấp phép hoạt động XKLĐ như DN có vốn đầu tư nước ngoài để khai thác thế mạnh vật chất, kinh nghiệm quản lý và điều hành trong lĩnh vực

XKLĐ. Quy định mới của pháp luật mở rộng các thành phần kinh tế cùng tham gia XKLĐ đã bước đầu khẳng định là một hướng đúng đắn, sẽ dần hình thành những DN vững mạnh, có uy tín, đạt mục tiêu giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho NLĐ là chiến lược quan trọng mà Đảng và Nhà nước quyết tâm thực hiện trong giai đoạn hiện nay.

Ở Philippin, Luật về việc làm ngoài nước (năm 1974) ghi nhận sự tham gia chủ yếu của khu vực tư nhân vào lĩnh vực XKLĐ và kết quả năm 2000 có 980 công ty tư nhân được cấp phép hoạt động và đã xuất khẩu trên 99% tổng số LĐ nước này đi làm việc tại 150 quốc gia trên khắp thế giới².

Pháp luật Đài Loan quy định việc cung ứng LĐ nước ngoài sang nước này buộc phải thông qua HĐ được ký với công ty, tổ chức có chức năng đưa LĐ vào làm việc tại Đài Loan. Hiện nay tại nước này có hơn 500 DN hoạt động xuất nhập khẩu LĐ, trong đó phần lớn là DN tư nhân.

Mở rộng các thành phần tham gia hoạt động XKLĐ sẽ tạo môi trường cạnh tranh theo hướng có lợi cho NLĐ, và cơ hội lựa chọn việc làm thuận lợi nhiều nhất cho họ, thị trường LĐ ngoài nước được mở rộng... Thông qua đó đạt mục đích nâng cao chất lượng LĐ, thu hút ngoại tệ và mở rộng cánh cửa ra thị trường LĐ quốc tế.

2. Điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động xuất khẩu lao động

2.1 Điều kiện cấp giấy phép hoạt động xuất khẩu lao động

Muốn XKLĐ đem lại hiệu quả cao, đồng thời quản lý quy trình cấp giấy phép hoạt động XKLĐ, Nghị định 81 đã quy định những điều kiện đối với DN theo hướng tăng cường trách nhiệm và khả năng đảm bảo cho hoạt động của nhà cung ứng LĐ. Theo đó, DN phải đáp ứng được các điều kiện sau đây:

¹ Hải Uyên (2004), “Đỉnh Vàng - điểm sáng về xuất khẩu lao động”, *Tạp chí Lao động và Xã hội*, (230 - 232), tr.47-48.

² Xem: Tập san *Việc làm ngoài nước* của Cục Quản lý lao động ngoài nước, Bộ LĐ-TB&XH (các năm 2001, 2002, 2003, 2004)

- Phải có đề án hoạt động xuất khẩu lao động của doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) đã được cơ quan quản lý doanh nghiệp phê duyệt. Nội dung đề án ngoài phần giới thiệu khái quát về DN, về hoạt động sản xuất kinh doanh (nếu có), còn nêu rõ yêu cầu khách quan, chủ quan cần thiết có chức năng hoạt động XKLD nhằm định hướng nhiệm vụ mới trong sản xuất kinh doanh của DN, khả năng tiếp cận và khai thác thị trường LĐ nước ngoài mà DN đã thiết lập mối quan hệ, tiến hành thăm dò, ký kết ghi nhớ, thư trao đổi về cung ứng LĐ, dự kiến kế hoạch đưa LĐ đi trong từng năm, có đề án riêng phù hợp đặc điểm của từng thị trường cụ thể, từ đó đưa ra dự kiến nguồn thu cho xã hội, DN và NLĐ thông qua hoạt động XKLD... Đề án chính là bản tự giới thiệu về khả năng của DN để thực hiện chức năng kinh doanh dịch vụ trong lĩnh vực này.

- Có vốn điều lệ từ 5 (năm) tỷ đồng trở lên. Với xu hướng mở rộng thị trường LĐ nước ngoài, tăng mạnh về số lượng, đòi hỏi nâng cao về chất lượng nên cần thiết phải tăng điều kiện về tài chính để bảo đảm cho hoạt động của DN. Mức vốn điều lệ từ 01 tỷ đồng theo Nghị định 152³ đã nâng lên 5 tỷ đồng, là bởi ngoài chi phí ban đầu như trụ sở, trang thiết bị văn phòng, thông tin liên lạc... DN còn phải chi phí cho việc đi khảo sát, tìm thị trường, ký HĐ, đón đối tác nước ngoài sang kiểm tra hoạt động, hay việc phải cử cán bộ ra nước ngoài quản lý, tổ chức đưa NLĐ về trước thời hạn... Quy định này

không chỉ bảo vệ quyền lợi NLĐ làm việc ở nước ngoài mà còn tạo sự yên tâm, tin tưởng của khách hàng đối với DN Việt Nam, đồng thời cũng là biện pháp nhằm đảm bảo khả năng thực hiện nghĩa vụ bồi thường của DN khi DN có sự vi phạm HĐ với NLĐ hoặc đối tác nước ngoài.

- Có trụ sở làm việc ổn định, có cơ sở đào tạo-giáo dục định hướng cho NLĐ đi làm việc ở nước ngoài. Điều kiện cơ sở vật chất tác động lớn đến chất lượng hoạt động của DN. Hiện nay lực lượng LĐ xuất khẩu của chúng ta tuy đông về số lượng nhưng còn yếu về chất lượng. Do vậy pháp luật yêu cầu DN phải có cơ sở đào tạo hoặc liên kết đào tạo, giáo dục định hướng cho NLĐ để họ được cung cấp kiến thức về nghề nghiệp, trang bị ngoại ngữ, giáo dục ý thức kỷ luật và nắm cơ bản pháp luật nước sở tại.

- Doanh nghiệp phải có ít nhất 7 (bảy) các bộ chuyên trách có trình độ từ cao đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành kinh tế, pháp luật và ngoại ngữ. Đội ngũ cán bộ chuyên trách này phải có lý lịch rõ ràng, phẩm chất đạo đức tốt, không có tiền án, không bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên trong hoạt động xuất khẩu lao động.

- Ký quỹ 500 (năm trăm) triệu đồng tại Ngân hàng.

Nghị định 81 đã khắc phục nhược điểm chỉ quy định chung chung như quy định tại Nghị định 152: “DN phải có ít nhất 50% cán bộ quản lý điều hành, có trình độ đại học trở lên, có ngoại ngữ để trực tiếp làm việc với đối tác nước ngoài và chưa từng bị kết án hình sự”.

Yêu cầu nâng cao chất lượng cán bộ chuyên trách của DN chính là một trong những biện pháp cơ bản để đẩy mạnh chất lượng hoạt động XKLD đúng quy trình (cán bộ có trình độ về kinh tế), đúng pháp luật (trình độ pháp lý), tận dụng cơ hội mở rộng thị trường (trình độ ngoại ngữ)...

Những quy định về cán bộ chuyên trách của DN XKLD là cần thiết xuất phát từ tình hình thực tế trong thời gian qua, nhiều DN đã được cấp phép nhưng vẫn không bố trí đủ

³ Đó là Nghị định số 152/199/NĐ-CP ngày 20/9/1999 của Chính phủ quy định việc đưa người lao động và chuyên gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Trước Nghị định số 152, từ 1991 đến năm 1995 Chính phủ đã lần lượt ban hành 2 nghị định về lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, đó là Nghị định số 370-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quy chế về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài và Nghị định số 07/CP ngày 20/01/1995 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

cán bộ đúng năng lực chuyên môn, kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ được giao. Cá biệt có DN tiếp nhận cán bộ có tiền án, tiền sự vào công ty quản lý công tác XKLD dẫn tới vi phạm nghiêm trọng quy định về tuyển chọn, đào tạo, kế toán tài chính...⁴

Doanh nghiệp thực hiện ký quỹ tại Ngân hàng nhằm đảm bảo cho hoạt động của DN về XKLD. Ngoài ra, việc ký quỹ tại Ngân hàng cũng còn nhằm đảm bảo hoạt động quản lý của Nhà nước đối với DN. Trong quá trình hoạt động của mình, nếu DN có hành vi vi phạm pháp luật và bị xử phạt tiền, cơ quan có thẩm quyền sẽ trích từ khoản tiền ký gửi để nộp phạt.

Hầu hết các nước XKLD ở châu Á đều có quy định về cấp giấy phép hoạt động XKLD. Điểm chung nhất là số lượng giấy phép được cấp tùy thuộc vào khả năng có thể quản lý được của bộ máy điều hành chương trình XKLD. Trung Quốc trước năm 2000 chỉ có DN Nhà nước được tham gia XKLD, thời gian gần đây, chính sách về XKLD của nước này đã có sự thay đổi cơ bản. Trung Quốc có khoảng 1.400 công ty được phép ký HĐ và XKLD, và đã trở thành một trong 10 nước đứng đầu thế giới về lĩnh vực này, có thị trường ở hơn 180 quốc gia, với 500.000 người Trung Quốc đang làm việc tại nước ngoài⁵. Còn Ấn Độ gần như toàn bộ là DN tư nhân được cấp phép hoạt động XKLD. Đối với các nước Philippin, Srilanca, Indonesia... lại là sự tham gia hỗn hợp của nhà nước và tư nhân. Có thể tham khảo thêm tình hình cấp giấy phép hoạt động XKLD của một số nước theo bảng sau:

Nước	Dân số 1998 (triệu người)	Số doanh nghiệp được cấp giấy phép
Thái Lan	61,4	300
Philippin	72,9	980

⁴ Theo tài liệu của Hội nghị xuất khẩu lao động và chuyên gia, họp tại Hà Nội, tháng 9 năm 2001

⁵Theo Thời báo kinh tế Sài Gòn, 22-7-2003.

Indônêxia	210,4	70
Bangladesh	136,8	250
Srilanca	18,9	155
Ấn Độ	978,0	120
Pakistan	145,6	285

Nguồn: Tạp chí Thị trường Lao động số 2/1998

Điều kiện để DN được cấp phép hoạt động XKLD ở một số quốc gia châu Á có một số điểm chung, đó là đối tượng xin cấp giấy phép có thể là công dân, DN thuộc quyền kiểm soát của Nhà nước không vi phạm pháp luật trong quá trình hoạt động. Các đối tượng này phải có hồ sơ chứng tỏ khả năng tài chính vững chắc, tư cách tốt, và có khả năng điều hành hoạt động và bộ máy cán bộ đủ năng lực am hiểu thị trường và pháp luật. Việc kiểm tra tài sản, phương tiện và thiết bị được tiến hành như một phần đánh giá đơn xin cấp phép.

Cũng như ở Việt Nam, DN xin cấp phép phải có một khoản tiền ký quỹ nhất định bằng tiền mặt hoặc tín phiếu cá nhân, mức ký quỹ ở mỗi nước có quy định khác nhau.

Giấy phép có giá trị trong một thời hạn nhất định và khác nhau ở mỗi quốc gia. Bangladesh, Pakistan và Srilanka giấy phép có giá trị là 1 năm. Ở Philippin, Thái Lan là 2 năm, còn Ấn Độ qui định thời hạn này 3 năm. Bộ Thương mại Trung Quốc đã ban hành quy định mới cho các công ty, tổ chức XKLD ra nước ngoài với những yêu cầu khắt khe hơn, trong đó đáng chú ý là quy định về vốn đăng ký tối thiểu. Theo quy định này, các công ty XKLD phải có vốn đăng ký tối thiểu là 5 triệu nhân dân tệ (tương đương 604.000 đô-la Mỹ). Tỷ lệ giữa nợ và tài sản không được phép cao hơn 50% và công ty phải tọa lạc trên một diện tích tối thiểu là 300 m²⁶.

Như vậy, so sánh điều kiện cấp giấy phép cho DN XKLD của nước ta với các

⁶ Việt Hùng (2003), "Xuất khẩu lao động ở Đồng bằng Sông Cửu Long - Mô hình liên thông chưa thông", Sài gòn Giải phóng, ngày 7-8-2003, tr.6.

hực trong khu vực, có thể thấy có sự tương đồng nhất định, chứng tỏ pháp luật về XKLD của các quốc gia đang ngày càng xích lại gần nhau, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

2.2 Thủ tục cấp giấy phép hoạt động xuất khẩu lao động

Doanh nghiệp đề nghị cấp giấy phép gửi hồ sơ theo yêu cầu tại Điều 10 khoản 1 Nghị định 81 và điểm 1 Mục I Thông tư 22, bao gồm: Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu; Văn bản đề nghị của cơ quan quản lý DN; Quyết định thành lập DN; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Đề án hoạt động XKLD của DN được phê duyệt bởi cơ quan quản lý DN; Giấy chứng nhận ký quỹ hoạt động XKLD tại Ngân hàng; Bản xác nhận vốn điều lệ của DN; Tài liệu chứng minh về trụ sở làm việc và cơ sở đào tạo-giáo dục định hướng của DN.

Ngoài ra, theo trình tự thủ tục cấp giấy phép hoạt động XKLD, vai trò của người đứng đầu DN, người phụ trách đơn vị XKLD được chú trọng, thông qua các yêu cầu về trình độ chuyên môn, lý lịch tư pháp rõ ràng, phẩm chất đạo đức tốt, không bị kỷ luật (từ cảnh cáo trở lên) trong hoạt động XKLD.

Bên cạnh đó, người đứng đầu cơ sở đào tạo, giáo dục định hướng trực thuộc DN và cán bộ chuyên trách cũng không kém phần quan trọng, bởi đây là khâu trọng tâm mà DN cần thực hiện trước khi đưa NLĐ ra nước ngoài làm việc. Đặt ra các yêu cầu này, pháp luật khẳng định yếu tố con người là vô cùng quan trọng để điều hành, thực hiện nhiệm vụ XKLD.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của DN đề nghị cấp mới giấy phép, Bộ LĐ-TB&XH sẽ cấp giấy phép cho DN.

Trường hợp DN chưa đủ điều kiện quy định, Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo bằng văn bản cho DN những nội dung cần bổ sung. Nếu xét thấy không đủ

điều kiện, Bộ LĐ-TB&XH phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do để cơ quan quản lý DN và DN biết. Trước đây, do không quy định cụ thể nên nhiều trường hợp cơ quan chức năng chỉ trả lời chung chung “không cấp phép vì không đủ điều kiện” hoặc “không đủ hồ sơ”, điều đó thể hiện sự quan liêu, hành chính, đã dẫn đến một số đơn vị, tổ chức vì không được cấp giấy phép hoạt động (mà không rõ lý do tại sao) vẫn tự ý ký kết HĐ cung ứng LĐ với đối tác nước ngoài bằng mọi cách, đưa NLĐ đi XKLD bằng đường du lịch hoặc thăm thân nhân.

Đối với một số loại hình DN khác (DN tư nhân, Cty TNHH...), Bộ LĐ-TB&XH trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định việc cấp giấy phép hoạt động XKLD, vì đây là các DN ngoài khu vực nhà nước đang thí điểm hoạt động XKLD nên phải có thời gian thẩm định hiệu quả trong thực tế.

Sau khi được cấp phép, trong vòng 30 ngày, DN phải đăng báo địa phương (ít nhất 1 tờ) nơi DN đặt trụ sở chính và báo Trung ương (1 tờ) trong 3 số liên tiếp, mục đích nhằm công khai hoạt động XKLD của DN. Nếu có sự phản hồi (đúng pháp luật, có chứng cứ cụ thể) từ quần chúng thì cơ quan cấp phép sẽ xem xét, giải quyết để không ảnh hưởng đến hoạt động XKLD chung.

3. Đình chỉ, thu hồi, đổi giấy phép hoạt động xuất khẩu lao động

Đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động XKLD là các biện pháp chế tài mà cơ quan quản lý áp dụng đối với các chủ thể nhằm phòng ngừa, xử lý các vi phạm có thể xảy ra trong hoạt động XKLD. Các quy định này có tính chất răn đe, hạn chế DN XKLD có hành vi vi phạm pháp luật gây bất lợi đối với hoạt động XKLD nói chung. Doanh nghiệp có thể bị đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động XKLD trong các trường hợp sau:

Thứ nhất, DN đưa NLĐ Việt Nam đi làm việc ở khu vực, ngành nghề và công việc mà pháp luật Việt Nam, pháp luật nước tiếp nhận LĐ cấm.

Các loại nghề, công việc cấm đưa LĐ và chuyên gia Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là vũ công, ca sĩ, massage đối với LĐ nữ tại các nhà hàng, khách sạn hoặc các trung tâm giải trí. Thật ra nghề này cũng là nghề nghiệp chân chính nếu được quản lý chặt chẽ, mục đích kinh doanh lành mạnh. Thế nhưng hiện nay những người làm nghề này thường bị lợi dụng, hoặc chính họ sử dụng nghề nghiệp để kiếm tiền không lành mạnh. Thời gian qua phương tiện thông tin đại chúng đưa tin tình trạng hàng trăm cô gái Việt Nam bị lừa gạt, ép buộc, bắt cóc hoặc tự nguyện sang Thái Lan, Singapo, Malaysia, Đài Loan, Campuchia... để hành nghề vũ nữ, massage nhưng thực chất là hoạt động mại dâm. Đã có hẳn những đường dây, "công ty" chuyên cung cấp "lao động" loại này cho các nước trong khu vực. Nhưng phải khẳng định ngay rằng đây hoàn toàn không phải là XKLĐ và những kẻ tổ chức đưa người ra nước ngoài với mục đích này là phạm pháp, "ngành nghề" hoạt động cũng không được nước ta và nước sở tại công nhận. Pháp luật Việt Nam có chế tài rất nghiêm khắc đối với hành vi đưa NLĐ đi làm những nghề bị cấm chính là để bảo vệ thuần phong mỹ tục, phẩm giá, nhân cách, đạo đức cho bản thân NLĐ. Pháp luật còn cấm DN đưa NLĐ đi nước ngoài làm công việc phải tiếp xúc với nguồn phóng xạ hotor, khai thác quặng phóng xạ các loại, phải tiếp xúc thường xuyên với chất nổ, chất độc hại trong luyện quặng kim loại màu, các loại hóa chất (mangan, dioxyt thủy ngân), dọn rác vệ sinh... hoặc công việc săn bắt thú dữ, cá mập, cá sấu, phải điều trị hoặc trực tiếp phục vụ bệnh nhân các bệnh xã hội (phong, HIV), việc mổ tử thi, mai táng, thiêu xác chết... Thực tế nhu cầu về những loại việc này ở các nước rất lớn, các quốc gia phát triển như Nhật Bản, Hàn Quốc mỗi năm cần hàng triệu LĐ làm những công việc này nhưng rất khó thuê được LĐ trong nước vì bị coi là công việc 3D (bẩn, khó khăn và nguy hiểm). Những công việc này ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến sức khoẻ NLĐ có thể gây bệnh mãn tính, truyền

nhiễm vi rút độc hại không có thuốc chữa, làm suy giảm khả năng LĐ, sức đề kháng không chỉ đối với bản thân họ mà còn ảnh hưởng đến gia đình, cộng đồng và có thể di hại cho thế hệ sau.

Các DN cũng không được đưa NLĐ đến làm việc nơi đang có chiến sự hoặc có nguy cơ xảy ra chiến sự, khu vực bị nhiễm xạ, nhiễm độc và nơi pháp luật nước tiếp nhận LĐ cấm. Năm 2002, hàng ngàn LĐ Việt Nam tại Trung Đông (Cô óet-Irắc) buộc phải về nước trước HĐ vì chiến tranh xảy ra. Tuy bị thiệt hại về lợi ích kinh tế (của cá nhân, DN và Nhà nước) nhưng vẫn phải thực hiện để đảm bảo sức khoẻ, tính mạng NLĐ, tuân thủ nguyên tắc quốc tế về bảo vệ NLĐ nơi xảy ra chiến sự. Pháp luật nước ta sẽ đình chỉ, thu hồi giấy phép nếu DN vi phạm quy định này.

Thứ hai, sau 18 tháng, kể từ ngày được cấp giấy phép mà không đưa được trên 100 người lao động đi làm việc ở nước ngoài doanh nghiệp sẽ bị đình chỉ, thu hồi giấy phép. (Điều 11 khoản 1 điểm c Nghị định 81).

Trên thực tế có một số DN sau khi được cấp giấy phép hoạt động XKLĐ không triển khai được nghiệp vụ, số lượng LĐ được đưa đi rất thấp. Nguyên nhân là do DN yếu về tài chính, nhân lực, thiếu cán bộ chuyên trách có chuyên môn theo quy định, không khai thác được thị trường nên không có HĐ để XKLĐ (Ví dụ chi nhánh Công ty Bitocimex và 3 DN tại TP.HCM cả năm 2003 không đưa đi được người nào). Ngoài ra còn do DN thu phí quá cao (đơn cử mức thu phí đào tạo, giáo dục định hướng tối đa 350.000đồng/tháng nhưng DN thu từ 600.000 đến 800.000 đồng/người/tháng; Phí môi giới đi làm việc tại Malaysia tối đa là 350USD/người đã bị công ty Lod (Bộ Giao thông Vận tải) đẩy lên 500 USD đến 700 USD một người và 1.700 LĐ đã bị công ty này ăn chặn hàng tỉ đồng (năm 2002); Tiền đặt cọc để đi XKLĐ tại Nhật Bản, Hàn Quốc có nơi thu tới 30 đến 40 triệu đồng... nên

không thu hút được NLĐ vì vượt khả năng của LĐ nghèo.

Thứ ba, DN sẽ bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép xuất khẩu lao động nếu bị xử phạt vi phạm hành chính 3 lần (theo Điều 11 khoản 1 điểm b Nghị định 81)

Đây là biện pháp xử lý đối với DN đã được cấp giấy phép hoạt động XKLD nhưng trong quá trình hoạt động đã có nhiều hành vi vi phạm ở mức độ bị xử phạt vi phạm hành chính. Trên thực tế, cơ quan chức năng đã ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động XKLD do DN hoạt động không hiệu quả, có nhiều sai phạm trong quản lý kinh doanh và vi phạm quy định pháp luật đối với 10 DN (Công ty Thương mại và Đầu tư Khánh Hòa, Công ty XNK-Du lịch và Đầu tư xây dựng Hà Nam, Pygemaco...).

Đây là hồi chuông cảnh báo đối với các DN, phải tự chỉnh đốn, nâng cao chất lượng hoạt động, tôn trọng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để tư nhân trong và ngoài nước núp bóng DN hoạt động, thu phí quá cao, sử dụng cò mồi, môi giới trái pháp luật. Đã có trường hợp, DN khoán lợi nhuận cho chi nhánh mà không hề quan tâm đến hoạt động thực tế của đơn vị này (hàng chục bộ hồ sơ có đóng dấu sẵn của Công ty Thương mại XNK và Du lịch Bình Phước đã bị Vũ Thị Hương, Lê Hồng Minh lợi dụng để lừa NLĐ sang Đài Loan...), hoặc trường hợp Viglacera và Vinaforimex liên kết cho nhau “mượn” chỉ tiêu để bên kia tuyển LĐ và đưa sang Malaysia trái pháp luật. Khi xem xét lại tiêu chí cấp giấy phép XKLD, những DN không đáp ứng được yêu cầu sẽ bị cơ quan có thẩm quyền kiên quyết đình chỉ hoạt động.

Doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động XKLD vẫn phải tiếp tục quản lý NLĐ do mình đưa đi. Lúc này, số tiền ký quỹ (500 triệu đồng) tại Ngân hàng sẽ phát huy tác dụng, làm nhiệm vụ giải quyết “hậu quả”, đảm bảo thực hiện hết HĐ, tôn trọng quyền lợi chính đáng của NLĐ và giữ uy tín cho hoạt động XKLD của cả nước. Trường hợp

DN bị giải thể hoặc phá sản theo quy định của pháp luật cũng sẽ bị đình chỉ, thu hồi giấy phép XKLD. Cơ quan quản lý DN chịu trách nhiệm xử lý các vấn đề liên quan đến NLĐ do DN đưa đi theo hướng dẫn của Bộ LĐ-TB&XH.

4. Vấn đề đổi giấy phép hoạt động xuất khẩu lao động khi doanh nghiệp chuyển hình thức sở hữu (theo Điều 12 Nghị định 81)

Doanh nghiệp đã được cấp giấy phép hoạt động XKLD, khi chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoặc công ty Nhà nước giữ cổ phần chi phối, nếu hoạt động XKLD của DN có hiệu quả và không vi phạm quy định tại Nghị định này thì được *đổi giấy phép mới*, trường hợp đặc biệt, khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần mà Nhà nước không giữ cổ phần chi phối, thì do Thủ tướng Chính phủ xem xét và quyết định.

Đến thời điểm hiện nay mới có một số ít DN thực hiện đổi giấy phép hoạt động XKLD vì chuyển đổi hình thức sở hữu (Công ty cung ứng nhân lực Quốc tế và Thương mại Sông Đà). Luật đã dự liệu trước khả năng phát triển các hình thức DN này để có thể áp dụng trong thực tiễn mà không phải bổ sung điều chỉnh văn bản pháp luật. Đây là bước hoàn thiện của Nghị định 81 so với các văn bản điều chỉnh hoạt động đưa NLĐ VN đi làm việc ở nước ngoài trước đó. Cũng cần phân biệt với một trường hợp đổi giấy phép khác, đó là trường hợp đối với các DN đã hoạt động XKLD theo Nghị định số 152 của Chính phủ được tiếp tục sử dụng giấy phép trong thời gian 12 tháng (đến hết 30-7-2004). Nếu DN có đủ điều kiện theo quy định của Nghị định 81 sẽ được *đổi giấy phép mới*. Hồ sơ thủ tục đổi giấy phép mới này sẽ thực hiện theo Thông tư 22 dựa trên kết quả hoạt động XKLD của DN trong thời gian qua, DN thực hiện nộp phí quản lý theo Nghị định 152 và phải đóng đủ quỹ hỗ trợ XKLD theo Nghị định 81.